

Tiếng Việt

Tiết 8: LUYỆN TẬP: PHÂN BIỆT x/s ; eo/ oeo

I. Mục tiêu:

- Học sinh làm đúng bài tập điền có phụ âm đầu x/s (BT 1), điền vần eo/ oeo vào chỗ trống.
- Rèn kỹ năng viết đúng các tiếng có phụ âm đầu x/s tiếng có vần eo/oeo
- Giáo dục học sinh ý thức khi làm bài tập.

II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ (bài 1), Phiếu học tập (Bài 1,2)

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ</p> <p>3. Bài mới: * GV giới thiệu</p> <p>a. Hoạt động 1 : Phân biệt x/s</p> <p>Bài 1: Điền vào chỗ trống vần eo/ oeo</p> <p>Bảng phụ:</p> <p>* Xắc hay sắc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cái ... da nhỏ - Đồ chơi xúc... - Bẫy ... câu vông - Hoa tươi khoe ... <p>* Xao hay sao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dày ... thì nắng, vắng ... thì mưa. - ... vàng năm cánh - Xanh ... vàng vọt - Nổi lòng..... xuyên <p>* HS NK :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em hiểu câu: + Dày sao thì nắng, vắng sao thì mưa có nghĩa như thế nào? + Xanh xao vàng vọt chỉ người đó như thế nào? <p>b. Hoạt động 2: Phân biệt eo/ oeo</p> <p>Bài 2: Điền vào chỗ trống vần eo/ oeo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD HS làm bài: - Con đường ngoằn ngoẻn \... - Ngõ ngách ngoắt ngoéo ..! - Chân đi cà kh..... - Kh...! tay hay làm 	<p>- Hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm phiếu + bảng - Vài học sinh đọc bài - Nhận xét bài của bạn + Cái xắc da nhỏ - Đồ chơi xúc xắc - Bẫy sắc câu vông - Hoa tươi khoe sắc + Xao hay sao: - Dày sao thì nắng, vắng sao thì mưa. - Sao vàng năm cánh - Xanh xao vàng vọt - Nổi lòng xao xuyên <p>- Vài HS nêu</p> <ul style="list-style-type: none"> * Làm vào phiếu học tập - Con đường ngoằn ngoèo - Ngõ ngách ngoắt ngoéo - Chân đi cà khoeo - Khéo tay hay làm

<ul style="list-style-type: none"> - Giã n.../ đứt dây - Chó tr... mèo đập <p>4. Hoạt động nối tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét và đánh giá giờ học - Tuyên dương học sinh ý thức học tập tốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giã néo đứt dây - Chó treo mèo đập <p>- Lắng nghe</p>
---	--

Toán

Tiết 24: LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Biết nhân, chia trong phạm vi bảng nhân 6, bảng chia 6. Giải toán có lời văn (có một phép chia 6). Biết xác định $\frac{1}{6}$ của một hình đơn giản.

- Rèn KN tính và giải toán có một phép tính nhân hoặc chia 6.

- Giáo dục HS tư duy độc lập, vận dụng trong cuộc sống.

II. Đồ dùng dạy học:

Bảng phụ- Phiếu HT

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức:</p> <p>2. Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc bảng chia 6? <p>3. Bài mới: * Giới thiệu bài</p> <p>* Bài 1 : Tính nhẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Treo bảng phụ - Hãy nêu mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia ? - Nhận xét, đánh giá. <p>* Bài 2: Tính nhẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá. <p>* Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài toán cho biết gì ? - Bài toán hỏi gì ? - Tóm tắt và giải bài toán vào vở <p style="text-align: center;"><i>Tóm tắt</i></p> <p style="text-align: center;"><i>6 bộ : 18m</i></p> <p style="text-align: center;"><i>1 bộ :m ?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấm bài, nhận xét. <p>Bài 4:- Nêu câu hỏi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hát <p>- 3 HS đọc - Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc phép tính và nêu kết quả - Nhận xét - TS nhân TS được tích . Tích chia TS này được TS kia. - Đọc phép tính và nêu kết quả - Cùng cố bảng chia sáu + HS đọc bài toán - May 6 bộ quần áo hết 18m - Mỗi bộ hết mấy mét ? - HS làm vở- 1 HS chữa trên bảng <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i></p> <p style="text-align: center;"><i>May mỗi bộ quần áo hết số mét vải là:</i></p> <p style="text-align: center;"><i>18 : 6 = 3(m)</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Đáp số: 3 mét vải.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát tranh và trả lời miệng

<p>+ Đã tô màu vào $\frac{1}{6}$ hình nào?</p> <p>IV. Hoạt động nối tiếp:</p> <p>- Trò chơi: Thử tài của bạn</p> <div style="text-align: center;"> </div> <p>- GV nhận xét giờ</p>	<p>- Đã tô màu vào $\frac{1}{6}$ hình 2 và hình 3.</p> <p>- Điền số vào các ô trống.</p> <p>- Thực hiện trên phiếu.</p> <p>- Bình chọn những HS làm tốt. Sau đó Giải thích trước lớp cách làm.</p>
--	---

Tập viết

Tiết 38: ÔN CHỮ HOA C (tiếp theo)

I. Mục tiêu:

- Viết đúng chữ hoa **C** (1 dòng Ch); **V, A** (1 dòng). Viết đúng tên riêng **Chu Văn An** (1 dòng) và câu ứng dụng **Chim khôn kêu tiếng rảnh rang / Người khôn ăn nói dịu dàng dễ nghe** (1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.
- Rèn kỹ năng viết đúng, đẹp.
- Giáo dục học sinh ý thức rèn chữ giữ vở sạch đẹp.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV : Chữ mẫu Ch viết hoa, Tên riêng Chu Văn An và câu tục ngữ
- HS : Vở TV

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết: Cửu Long, Công - GV nhận xét đánh giá <p>3. Bài mới: * <i>Giới thiệu bài</i></p> <p>a. Hoạt động 1: <i>Hướng dẫn HS viết trên bảng con</i></p> <p>a) <i>Luyện viết chữ hoa</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm các chữ hoa có trong bài ? - Viết mẫu, nhắc lại cách viết từng chữ <p>b) <i>Luyện viết từ ứng dụng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc từ ứng dụng - Giới thiệu : Chu Văn An là một nhà giáo nổi tiếng đời Trần 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - 2 HS viết - Nhận xét . - Ch, V, A, N. - HS quan sát - HS tập viết Ch, V, A trên bảng con - Nhận xét bạn viết

<p>c) <i>Luyện viết câu ứng dụng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc câu ứng dụng - Giúp HS hiểu lời khuyên câu tục ngữ <p>b. <i>Hoạt động 2: . Hướng dẫn viết vào vở TV</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu của giờ viết - Quan sát, uốn nắn HS viết cho đúng <p>- GV chấm bài, nhận xét bài viết của HS.</p> <p>4. <u>Hoạt động nối tiếp:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học - Tuyên dương HS viết đúng, đẹp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chu Văn An - Tập viết Chu Văn An trên bảng con - Nhận xét bạn viết <p><i>Chim khôn kêu tiếng rảnh rang Người khôn ăn nói dịu dàng dễ nghe</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập viết bảng con : Chim, Người - Viết bài - Học sinh thu vở để chấm bài
---	--

Thể dục

Tiết 10. TRÒ CHƠI: MÈO ĐUỔI CHUỘT

I. Mục tiêu

- Ôn động tác đi vượt chướng ngại vật thấp. Yêu cầu thực hiện động tác tương đối đúng.
- Học trò chơi : Mèo đuổi chuột. Yêu cầu biết cách chơi và bước đầu biết tham gia vào trò chơi.

II. Địa điểm, phương tiện

Địa điểm : Trên sân trường, vệ sinh sạch sẽ

Phương tiện : Còi, kẻ sân, vạch, dụng cụ tập vượt chướng ngại vật thấp...

III. Nội dung và phương pháp lên lớp

Thời lượng	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
3 - 5 '	1. Phần mở đầu + GV nhận lớp phổ biến ND, YC giờ học - GV điều khiển lớp	+ Chạy chậm theo 1 hàng dọc trên địa hình tự nhiên - Giậm chân tại chỗ, đếm to theo nhịp

22 - 24 '	<p>2. Phần cơ bản</p> <p>+ Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số</p> <p>- Ôn đi vượt chướng ngại vật</p> <p>- Học trò chơi : Mèo đuổi chuột</p> <p>- GV nêu tên trò chơi, giải thích cách chơi và luật chơi</p> <p>- GV giám sát nhắc nhở các em không được ngáng chân ngáng tay cản trở đường đi của bạn</p>	<p>- Chơi trò chơi Qua đường lội</p> <p>+ HS tập theo tổ</p> <p>- Cả lớp tập theo đội hình hàng dọc, HS xoay khớp cổ chân rồi mới đi</p> <p>- HS học thuộc vần điệu</p> <p>- HS chơi thử 1, 2 lần</p> <p>- HS chơi trò chơi</p> <p>+ Đứng vỗ tay và hát</p>
3 - 4 '	<p>3. Phần kết thúc</p> <p>+ GV cùng HS hệ thống bài học</p> <p>- GV nhận xét giờ học</p> <p>- Dặn HS về nhà ôn đi đều và vượt chướng ngại vật</p>	

Chính tả (Nghe – viết)

Tiết 39 : MÙA THU CỦA EM

I. Mục tiêu:

- Nghe – viết và trình bày chính xác bài thơ Mùa thu của em
- Làm đúng bài tập điền tiếng có vần oam(BT 2) Viết đúng và nhớ cách viết những tiếng có âm, vần dễ lẫn do ảnh hưởng cách phát âm của địa phương l/n, en/eng.
- Giáo dục học sinh luôn có ý thức rèn chữ giữ vở sạch đẹp

II. Đồ dùng dạy học :

- GV : Bảng phụ chép bài thơ Mùa thu của em, bảng phụ viết ND BT2
- HS : Vở chính tả, VBT

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ</p> <p>-Viết: : hoa lựu, đỏ nắng, lũ bướm, lơ đãng</p> <p>- Đọc thuộc lòng đúng thứ tự 28 tên chữ đã học</p>	<p>- Hát</p> <p>- 3 HS viết- nhận xét.</p> <p>- 3 HS đọc - Nhận xét bạn</p>

<p>3. Bài mới: * <i>Giới thiệu bài</i></p> <p>a. <i>Hoạt động</i> : HD HS tập chép</p> <p>* <i>HD chuẩn bị</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV treo bảng phụ, đọc bài thơ - Bài thơ viết theo thể thơ nào ? - Tên bài viết ở vị trí nào ? - Những chữ nào trong bài viết hoa ? - Các chữ đầu câu viết như thế nào ? <p>* <i>HD HS viết từ dễ lên.</i></p> <p>* <i>.Viết bài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, uốn nắn tư thế ngồi cho HS <p>* <i>Chấm, chữa bài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chấm, nhận xét bài viết của HS <p>b <i>Hoạt động 2</i> : . HD HS làm BT chính tả</p> <p>* <i>Bài tập 2</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc yêu cầu BT - GV nhận xét <p><i>Bài tập 3</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc yêu cầu BT - GV giúp HS chữa bài. <p>4. <u>Hoạt động nối tiếp:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố: GV nhận xét tiết học - Dặn dò: Luyện viết đúng viết đẹp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, đọc thầm theo - 2 HS nhìn bảng đọc lại - Thơ bốn chữ - Viết giữa trang vở - Chữ đầu dòng thơ, tên riêng chị Hằng - Viết lùi vào 2 ô so với lề vở + Viết bảng con những tiếng khó - Viết bài vào vở + 1 em đọc - Lớp làm VBT - 1 em lên bảng làm - Nhận xét bài làm của bạn a. (oàm) b. (ngoàm), c (nhoàm) + Tìm các từ chứa tiếng bắt đầu bằng l/n .. - HS làm bài vào VBT rồi chữa bài - Nhận xét bài làm của bạn
---	---

Tự nhiên và xã hội

Tiết 10: HOẠT ĐỘNG BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU

I. Mục tiêu:

- Nêu được tên các bộ phận của hoạt động bài tiết nước tiểu.
- Chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu trên tranh vẽ hoặc mô hình.
- Có ý thức giữ gìn cơ quan bài tiết nước tiểu.
- * BVMT: Biết một số hoạt động và việc làm của con người gây ô nhiễm bầu không khí và có hại cho cơ quan hô hấp, tuần hoàn, thần kinh, một số việc làm có lợi và có hại cho sức khỏe.

II. Đồ dùng dạy học: - Các hình SGK tranh 22

- Hình cơ quan bài tiết nước tiểu phóng to.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <p>- Muốn đề phòng bệnh thấp tim ta làm thế nào?</p> <p>3. Bài mới: * Giới thiệu bài</p> <p>Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận</p> <p>B1: Làm việc theo cặp</p> <p>- Yêu cầu 2 HS cùng quan sát.</p> <p>B2: Làm việc cả lớp</p> <p>- Treo hình cơ quan bài tiết nước tiểu phóng to lên bảng yêu cầu học sinh lên chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.</p> <p>*Kết luận: SGK</p> <p>b. Hoạt động 2: Thảo luận</p> <p>B1: GV yêu cầu HS quan sát tranh và đọc, trả lời câu hỏi...(hình 2)</p> <p>B2: Làm việc theo nhóm</p> <p>Gợi ý:</p> <p>+ Nước tiểu được tạo thành ở đâu?</p> <p>+Trong nước tiểu có chất gì?</p> <p>+Nước tiểu được đưa xuống bóng đái bằng đường nào?</p> <p>+Trước khi thải ra ngoài, nước tiểu được chứa ở đâu?</p> <p>+Nước tiểu được thải ra ngoài bằng đường nào?</p> <p>+Mỗi ngày mỗi người thải ra ngoài bao nhiêu lít nước tiểu?</p> <p>B3: Thảo luận cả lớp</p> <p>*Kết luận:</p> <p>4. Hoạt động nối tiếp:</p> <p>- Kể tên một số việc làm có lợi và có hại cho cơ quan bài tiết nước tiểu?</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>- 3 HS nói - Nhận xét, bổ sung.</p> <p>- Quan sát tranh hình 1 (22) và chỉ: thận, ống dẫn nước tiểu,... Vài em nêu kết quả .</p> <p>- Quan sát rồi lên chỉ và nêu tên và các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.</p> <p>- Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>- Vài học sinh nêu</p> <p>- Đại diện nhóm nêu kết quả. Lớp bổ sung</p> <p>- Đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi có liên quan đến bộ phận bài tiết..</p> <p>- Thảo luận và trả lời trước lớp từng câu hỏi theo gợi ý:</p> <p>- Nước tiểu được tạo ra từ các chất thải độc hại có trong máu trong quá trình bài tiết.</p> <p>- Trong nước tiểu có những chất cặn bã.</p> <p>- Nước tiểu đưa xuống bóng đái bằng hai ống dẫn nước tiểu.</p> <p>- Trước khi đưa ra ngoài, nước tiểu được chứa ở bóng đái</p> <p>- Được đưa ra ngoài qua ống đái.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- Vài em nêu lại kết luận.</p>

Thủ công

Tiết 5: GẤP, CẮT, DÁN NGÔI SAO NĂM CÁNH VÀ LÁ CỜ ĐỎ SAO VÀNG.

I. Mục tiêu:

- Học sinh biết cách gấp cắt, dán ngôi sao năm cánh
- Gấp, cắt, dán được ngôi sao năm cánh và lá cờ đỏ sao vàng. Các cánh của ngôi sao tương đối đều nhau. Hình dán tương đối phẳng cân đối.
- Yêu thích các sản phẩm gấp cắt dán.

II. Đồ dùng dạy học:

- Mẫu lá cờ đỏ sao vàng bằng giấy thủ công
- Giấy thủ công màu đỏ, màu vàng bằng giấy nháp.
- Kéo, bút màu, thước kẻ,
- Tranh quy trình gấp cắt dán lá cờ đỏ sao vàng

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh <p>3. Bài mới: * Giới thiệu bài</p> <p>a. Hoạt động : Quan sát- Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa ra mẫu cho h/s quan sát. - HS nhận xét: Về hình dạng, kích thước, màu sắc của lá cờ đỏ sao vàng - Liên hệ thực tế và sự tôn nghiêm của lá quốc kì Việt Nam. <p>b. Hoạt động 2: HD gấp, cắt, dán ngôi sao năm cánh và lá cờ đỏ sao vàng</p> <p>B1: Gấp tờ giấy để cắt ngôi sao vàng năm cánh</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD h/s thực hiện từng bước theo mẫu của g/v <p>B2: Cắt ngôi sao vàng năm cánh</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD h/s thực hiện. <p>B3: Dán ngôi sao vàng năm cánh vào tờ giấy màu đỏ để được lá cờ đỏ sao vàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi chữa lỗi cho h/s. - Yêu cầu h/s luyện tập gấp nhiều lần <p>c. Hoạt động 3: Thực hành</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 bạn trong cùng bàn kiểm tra bài nhau. <p><i>HS quan sát và nhận xét</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát mẫu. - Nhận xét mẫu: (vài em) <p><i>Giáo viên hướng dẫn mẫu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lấy tờ giấy màu vàng cắt 1 hình vuông có cạnh 8ô - Thao tác từng bước theo g/v của cả các bước bằng giấy h/s. - Lấy một tờ giấy màu đỏ dài 21 ô, rộng 14ô để làm lá cờ, đánh dấu điểm giữa để dán ngôi sao - Dán ngôi sao cho một cánh hướng thẳng lên cạnh dài phía trên. - HS nêu cách gấp, cắt ngôi sao(vài em)

- HD HS thực hành cá nhân. 4. Hoạt động nối tiếp: - Khắc sâu lại từng bước gấp cắt ngôi sao. - Nhận xét bài làm của h/s. - VN chuẩn bị giấy thủ công, giấy nháp, bút màu, kéo để giờ sau học tiếp tiết 2	- HS thực hành.
--	-----------------

Toán⁺

**Tiết 10: LUYỆN TẬP: NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ
VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (có nhớ)**

I. Mục tiêu:

- Luyện cho HS cách thực hiện phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ)
- Rèn kĩ năng thực hiện phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ)
- Giáo dục HS tư duy độc lập.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ chép BT5

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Ôn định tổ chức 2. Kiểm tra bài cũ - Kết hợp trong bài 3. Thực hành a. Hoạt động 1: Luyện tập *Bài 1: Tính $\begin{array}{r} 18 \quad 32 \quad 56 \quad 47 \\ \times \quad \times \quad \times \quad \times \\ \hline 6 \quad 8 \quad 6 \quad 3 \end{array}$ *Bài 2 : Đặt tính rồi tính - Nêu cách đặt tính và thứ tự thực hiện phép tính?. Chấm chữa bài *Bài 3: Giải toán: <i>Một đội công nhân sửa đường mỗi ngày làm được 24 m đường. Hỏi 1 tuần đội công nhân đó làm được bao nhiêu mét đường?</i> - Yêu cầu PT bài. HD thực hiện - Chấm chữa bài. *Bài 4 : Dành cho HS NK Điền chữ số còn thiếu vào dấu hỏi (?)	- Hát + 2HS lên bảng - Cả lớp làm bảng con - Nhận xét +Thực hiện tính vào bảng con - chữa - Nêu cách nhân - Làm bài vào phiếu HT $\begin{array}{r} \times 35 \quad \times 27 \quad \times 58 \\ \quad 2 \quad \quad 7 \quad \quad 4 \\ \hline 70 \quad 189 \quad 232 \end{array}$ - Làm vở - 1 em lên bảng chữa bài - Nhận xét Bài giải

$\begin{array}{r} 35 \\ \times \\ \hline ? \\ 70 \end{array}$	$\begin{array}{r} ?6 \\ \times \\ \hline 7 \\ 2?? \end{array}$	$\begin{array}{r} 56 \\ \times \\ \hline ? \\ 2?4 \end{array}$	$\begin{array}{r} 57 \\ \times \\ \hline ? \\ ?? \end{array}$	<p><i>1 tuần lễ có 7 ngày</i> <i>Bảy ngày đội công nhân làm được số mét đường là:</i> $24 \times 7 = 168(m)$ <i>Đáp số: 168m đường</i></p>
<p>- Kiểm tra bài HS - Nhận xét.</p> <p>4. Hoạt động nối tiếp: - GV nhận xét giờ, - Nhắc nhở HS cẩn thận khi làm bài</p>				<p>- HS tự làm bài - Chữa bài - Lắng nghe</p>

Toán

Tiết 25 : TÌM MỘT TRONG CÁC PHẦN BẰNG NHAU CỦA MỘT SỐ.

I. Mục tiêu:

- Biết cách tìm một trong các phần bằng nhau của một số.
- Vận dụng giải bài toán có lời văn. Vận dụng giải các bài tập 1; 2.
- Giáo dục HS yêu thích môn toán.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV : 12 cái kẹo - Bảng phụ.
- HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức: 2. Kiểm tra bài cũ 3. Bài mới: * Giới thiệu bài a. Hoạt động : <i>Hướng dẫn tìm một trong các thành phần bằng nhau của một số:</i> - Nêu bài toán (Như SGK) - Làm thế nào để tìm $\frac{1}{3}$ của 12 cái kẹo ? - Vẽ sơ đồ như SGK - Muốn tìm $\frac{1}{3}$ của 12 cái kẹo ta làm ntn? - Muốn tìm $\frac{1}{4}$ của 12 cái kẹo ta làm ntn?</p>	<p>- Hát</p> <p>- Đọc bài toán - Lấy 12 cái kẹo chia thành 3 phần bằng nhau, mỗi phần là $\frac{1}{3}$ số kẹo cần tìm. - Nêu bài giải: <i>Chị cho em số kẹo là:</i> $12 : 3 = 4(\text{ cái kẹo})$ <i>Đáp số: 4 cái kẹo</i> - Lấy 12 cái kẹo chia thành 4 phần bằng nhau, mỗi phần là $\frac{1}{4}$ số kẹo.</p>

<p><i>b. HĐ 2: Thực hành:</i></p> <p>* Bài 1: Treo bảng phụ</p> <p>- Đọc đề?</p> <p>- Nêu cách tìm một phần mấy của một số?</p> <p>- Nhận xét, chữa bài.</p> <p>* Bài 2:</p> <p>- BT yêu cầu gì?</p> <p>- Chấm bài, nhận xét.</p> <p><u>4. Hoạt động nối tiếp:</u></p> <p>- Muốn tìm một trong các phần bằng nhau của một số ta làm ntn?</p> <p>- Nhận xét giờ học</p>	<p>- Đọc đề</p> <p>- Nhẩm miệng- Nêu KQ</p> <p>$\frac{1}{2}$ của 8 kg là 4kg ; $\frac{1}{5}$ của 35 m là 7m</p> <p>$\frac{1}{4}$ của 24 là 6l</p> <p>- Đọc đề</p> <p>- Tóm tắt- Làm vở</p> <p>- 1 H chữa bảng.</p> <p><i>Bài giải</i></p> <p><i>Số mét vải xanh bán được là:</i></p> <p>$40 : 5 = 8(m)$</p> <p><i>Đáp số: 8 mét</i></p>
--	---

Tập làm văn

Tiết 40 :Luyện tập về so sánh

I. Mục tiêu:

- HS bước đầu biết áp dụng phép so sánh để viết đoạn văn
- Biết sử dụng câu có hình ảnh so sánh đúng lúc, đúng chỗ.
- Vận dụng được vào các bài tập làm văn có liên quan.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV : Bảng phụ ghi đề bài
- HS : Vở Tập làm văn

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none">- Làm lại BT1, 2 tiết TLV tuần 4- Kể lại chuyện Đại gì mà đôi <p>3. Bài mới</p> <p>3.1 Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- GV giới thiệu <p>3.2 HD làm bài tập</p> <p>a. GV đưa ra đề bài: “Em hãy viết một đoạn văn kể về nhóm học tập của em, trong đoạn văn có câu sử dụng phép so sánh”</p> <ul style="list-style-type: none">- Giúp HS xác định yêu cầu BT.- Đưa ra các gợi ý:<ul style="list-style-type: none">. Nhóm em gồm mấy bạn?. Đặc điểm riêng của mỗi bạn?. Bạn nào có khả năng đặc biệt, nổi trội?. Tình cảm của em với các bạn trong nhóm?- Cho HS lập viết nháp, hướng dẫn các em thực hiện đúng yêu cầu bài- Kiểm tra bài viết của HS- Cho HS viết bài vào vở	<ul style="list-style-type: none">- 2 HS lên bảng- HS kể lại chuyện <ul style="list-style-type: none">- 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm- HS phát biểu- Thảo luận, trả lời các câu hỏi gợi ý- Viết nháp- Đọc trước lớp- Làm vở

IV. Hoạt động nối tiếp:

- GV nhận xét tiết học
- Dặn dò: Chuẩn bị bài sau .

Giáo dục tập thể

Tiết 5: Sơ kết tháng.

An toàn giao thông:

Chủ đề 1: Em tìm hiểu giao thông đường bộ, đường sắt.

I. Mục tiêu:

- HS thấy được những ưu khuyết điểm của mình trong tuần 5 và những mặt mạnh mặt yếu của lớp trong tuần 5 và trong tháng 9
- Rèn cho H những thói quen nề nếp tốt, khắc phục các nhược điểm còn vướng mắc
- Giáo dục học sinh có ý thức trong học tập, trong mọi hoạt động của lớp, trường, Đội đề ra. Thi đua lập nhiều thành tích chào mừng ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10
- ATGT: Biết được những loại đường phố và phân biệt được dựa vào đặc điểm của các loại đường phố đó.

II. Nội dung sinh hoạt:

*** Hoạt động 1. Sơ kết tháng**

1. Lớp trưởng nhận xét ưu khuyết điểm tuần 5 và tháng 9

- Lớp nhận xét, bổ sung

2. GV nhận xét chung

*** Ưu điểm :** - Ngoan lễ phép với thầy cô, đoàn kết với bạn bè.

- Thực hiện tốt nề nếp của trường, lớp, đội đề ra.
- Đi học đều đúng giờ giấc
- Trong lớp chú ý nghe giảng, hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài. Có ý thức xây dựng đôi bạn cùng tiến
- Giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh trường lớp sạch sẽ
- Hoạt động giữa giờ đã đi vào nề nếp, các em ra xếp hàng nhanh nhẹn , khăn trương và tập đều, đẹp hơn

*** Tôn tại**

- Đôi khi trong lớp còn có bạn hay mất trật tự: ...

3. Đề ra phương hướng tuần 6 và tháng 10

- Tiếp tục phát huy các ưu điểm đã đạt được . Đặc biệt cần khắc phục ngay các tồn tại

- Phát động thi đua lập nhiều thành tích chào mừng ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20 /10

* **Hoạt động 2. ATGT:** Làm bài tập 1,2

Tiếng Việt⁺

Tiết 9: Luyện: Mùa thu của em

I. Mục tiêu:

1. Rèn kỹ năng đọc thành tiếng:

- Biết ngắt đúng nhịp giữa các dòng thơ, nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ

2. Rèn kỹ năng đọc hiểu:

- Nắm được nghĩa các từ ngữ trong bài

- Hiểu tình cảm yêu mến của bạn nhỏ với vẻ đẹp của mùa thu, mùa bắt đầu năm học mới

- Học thuộc lòng bài thơ

3. Giáo dục HS yêu cảnh đẹp thiên nhiên đất nước.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Tranh minh họa bài thơ

- HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Ôn định tổ chức	- Hát
2. Luyện đọc:	2 HS khá, giỏi đọc bài thơ
a. Luyện đọc và giải nghĩa từ	- Nối tiếp nhau đọc 2 dòng thơ (2 lượt)
- Hướng dẫn HS cách đọc	- Nối tiếp nhau đọc 4 khổ thơ - Học sinh
- Đọc từng dòng thơ	luyện phát âm từ khó và giải nghĩa từ
- Đọc từng khổ thơ (4 khổ)	- Luyện đọc từng khổ thơ trong nhóm
- Giải nghĩa từ: Cốm, chị Hằng	- Đọc đồng thanh
- Đọc từng khổ thơ trong nhóm	
- Đọc đồng thanh	
b. Tìm hiểu bài và HTL bài thơ:	- Đọc thầm bài thơ, trao đổi theo nhóm đôi
- Bài thơ tả những màu sắc nào của mùa thu?	các câu hỏi trong SGK
- Những hình ảnh nào gợi ra những hoạt động của HS vào mùa thu?	- Màu vàng của hoa cúc, màu xanh của cốm mới
- Tìm các hình ảnh so sánh trong bài và	- Hình ảnh rước đèn, họp bạn, ngôi trường

<p>cho biết các em thích nhất hình ảnh nào?</p> <p>HS khá, giỏi: - Nội dung bài thơ nói lên điều gì?</p> <p>- Em thích mùa nào trong năm? Vì sao?</p> <p>* Học thuộc lòng bài thơ:</p> <p>- Hướng dẫn học sinh thuộc lòng tại lớp từng khổ thơ và cả bài thơ</p> <p>- Thi học thuộc lòng</p> <p>IV. Hoạt động nối tiếp</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>có bạn, thầy đang mong đợi, quyền vỡ lật sang trang mới gọi ra hoạt động khai giảng vào cuối mùa thu</p> <p>- Hai hình ảnh: Hoa cúc như nghìn con mắt mở nhìn trời êm - Mùi hương như gọi từ màu lá sen</p> <p>- Luyện học thuộc lòng</p> <p>- Thi đọc thuộc lòng</p> <p>- Lắng nghe</p>
---	---

Tiếng Việt +

Tiết 10: Luyện sử dụng phép so sánh.

I. Mục tiêu:

- Luyện tập, củng cố về so sánh : so sánh ngang bằng
- Rèn kỹ năng sử dụng các từ so sánh. Đặt câu có hình ảnh so sánh
- Giáo dục học sinh tìm hiểu thêm về tiếng Việt

II. Đồ dùng dạy học :

- GV : Nội dung
- HS : VBT

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Ôn định tổ chức</p> <p>2. Thực hành</p> <p>* Học sinh yếu hoàn thiện VBTTV</p> <p>* HS khá giỏi làm thêm bài tập sau :</p> <p>Bài 1 : Ghi vào chỗ trống các sự vật được so sánh với nhau trong các câu văn và đoạn thơ sau :</p> <p>a. <u>Giàn hoa mướp vàng như đàn bướm đẹp.</u></p> <p>b. <u>Bão đến âm âm</u> <i>Như đoàn tàu hoả</i> <i>Bão đi thong thả</i> <i>Như con bò gầy</i></p>	<p>Trật tự lớp</p> <p>- Học sinh làm phiếu bài tập.</p> <p>- Chữa bài tập:</p> <p><i>Học sinh nhận diện các sự vật được so sánh trong câu văn:</i></p> <p><i>Đáp án</i></p> <p>a. <u>Giàn hoa mướp vàng như đàn bướm đẹp.</u></p> <p>b. <u>Bão đến âm âm</u> <i>Như đoàn tàu hoả</i> <u>Bão đi thong thả</u></p>

c. Những chiếc lá bàng nằm la liệt trên mặt phố như những cái quạt mo lung linh ánh điện.

Bài 2: Đọc đoạn văn sau rồi gạch dưới những câu văn có hình ảnh so sánh:

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh. Tất cả đều lóng lánh lung linh trong nắng.

Bài 3: Điền tiếp từ những chỉ sự vật để mỗi dòng sau thành câu có hình ảnh so sánh các sự vật với nhau:

- Tiếng suối ngân nga như.....
- Mặt trăng trong vành vạnh như.....
- Trường học là
- Mặt nước hồ trong tựa như.....
- Những từ so sánh trong bài tập 3 thể hiện sự so sánh gì?

Như con bò gầy

c. Những chiếc lá bàng nằm la liệt trên mặt phố như những cái quạt mo lung linh ánh điện.

-*Nhận biết các hình ảnh so sánh chứa những từ ngữ so sánh khác nhau.*

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh. Tất cả đều lóng lánh lung linh trong nắng.

Học sinh đọc phần câu mình vừa điền

- *tiếng hát xa.*
- *Cái mâm ngọc khổng lồ.*
- *Ngôi nhà thứ hai của em.*
- *Mặt gương soi.*

- So sánh ngang bằng

IV. Hoạt động nối tiếp: - GV nhận xét giờ